

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **Phạm Duy Hữu**
- Năm sinh: **29-06-1948**
- Giới tính: **Nam**
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): **Giáo viên thỉnh giảng - Trường Đại học GTVT**
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): **Giáo sư 2006**

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Ngành: **Giao thông Vận tải** - Chuyên ngành: **Xây dựng Cầu - Hầm**

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm):

Viện trưởng Viện kỹ thuật Xây dựng – Trường Đại học Giao Thông Vận Tải

- Chức vụ cao nhất đã qua: **Viện trưởng Viện kỹ thuật Xây dựng – ĐH GTVT**
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

STT	Năm tham gia	Tên hội đồng	Cơ sở đào tạo
1	2005-nay	HĐGS cơ sở Đại học GTVT	Trường Đại học GTVT

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

STT	Năm tham gia	Tên hội đồng	Cơ sở đào tạo
	2007-nay	HĐGS ngành GTVT	Ngành GTVT

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): **0**

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: sách chuyên khảo; giáo trình: **12**
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

Biên soạn sách	Loại sách/ Số lần tái bản	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Chủ biên hoặc tham gia
Vật liệu xây dựng mới	Giáo trình/4	NXB GTVT, 2014	Chủ biên
Thiết kế kết cấu theo độ bền	Giáo trình	NXB GTVT, 2016	Chủ biên

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: bài báo tạp chí trong nước; bài báo tạp chí quốc tế: 50 (40 bài báo tạp chí trong nước, 10 bài báo tạp chí quốc tế)

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình)	Năm công bố
1	Sử dụng SiO ₂ điều chế từ tro trấu để tăng cường độ tuổi sớm cho bê tông nhiều tro bay	Phạm Duy Hữu, Vũ Việt Cường, Vương Đăng Lê Mai, Đặng Thị Thanh Lê	Tạp chí Khoa học GTVT, Số đặc biệt – Tháng 11/2015	2015
2	Investigation of bond between asphalt layers in flexible pavement	Nguyen Ngoc Lan, Dao Van Dong, Nguyen Mai Lan, Pham Duy Huu	RILEM Book series, CH Pháp	2016
3	Some problems concerning concretes used in bridge construction in Viet Nam	Pham Duy Huu, Tran The Truyen, Pham Duy Anh	ACF 2016 – Sustainable concrete for now and the future – The 7 th international conference af Asian Concrete Federation, Hanoi, Vietnam	2016
4	Study on UHPFRC overlay in orthotropic bridge desk in Vietnam	Dang Van Sy, Pham Duy Huu, Tran Viet Hung	ACF 2016 – Sustainable concrete for now and the future – The 7 th international conference af Asian Concrete Federation, Hanoi, Vietnam	2016
5	Determination of chloride diffusion coefficient in concrete using the results of the rapid chloride permeability test	Pham Duy Huu, Dao Van Dinh	ACF 2016 – Sustainable concrete for now and the future – The 7 th international conference af Asian Concrete Federation, Hanoi, Vietnam	2016

2.3: Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: cấp Nhà nước; cấp Bộ và tương đương: 8

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản

lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

TT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Trách nhiệm trong đề tài	Kết quả
1	Thiết kế thi công và sửa chữa công trình cầu bê tông đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, Sách chuyên khảo	CTB2014-04	2104-2018	Chủ nhiệm	Tốt

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

- a) Tổng số công trình khoa học khác: **45**
 - Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích: 0
 - Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật: 0
 - Tổng số có: thành tích huấn luyện thi đấu: 0
- b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

- a) Tổng số: NCS đã hướng dẫn chính: **13**
- b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liên kế với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

STT	Họ và tên NCS	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1	Trần Trung Hiếu	Nghiên cứu về bê tông tro bay trong xây dựng đường ô tô	ĐH GTVT	2011-2015	Hướng dẫn chính Đã bảo vệ
2	Phạm Thanh Bình	Nghiên cứu đảm bảo chất lượng của bê tông trong xây dựng cầu	ĐH GTVT	2012-2016	Hướng dẫn chính
3	Thongda Singhaninh	Nghiên cứu thiết kế thành phần bê tông asphalt	ĐH GTVT	2012-2016	Hướng dẫn chính Đã bảo vệ
4	Phạm Cường	Nghiên cứu ảnh hưởng của cốt liệu đến một số chỉ tiêu cơ lý dùng cho bê tông Asphalt ở khu vực miền trung Việt Nam	ĐH GTVT	2013-2017	Hướng dẫn chính Đã bảo vệ
5	Hồ Văn Quân	Nghiên cứu độ bền của bê	ĐH	2013-	Hướng dẫn chính

STT	Họ và tên NCS	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
		tông vùng biển Đà Nẵng	GTVT	2017	Đã bảo vệ
6	Đặng Văn Sỹ	Nghiên cứu lớp mặt cầu bằng bê tông tính năng siêu cao gia cường cốt sợi thép (UHPRFC) trên bản thép trực hướng	ĐH GTVT	2013- 2017	Hướng dẫn chính Đã bảo vệ
7	Đặng Thuỳ Chi	Nghiên cứu thành phần, tính chất của bê tông cốt liệu nhẹ dùng trong xây dựng cầu ở Việt Nam	ĐH GTVT	2013- 2017	Hướng dẫn chính Đã bảo vệ

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả nước: (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

1. Pham Duy Huu, Dao Van Dong, *Research in high performance concrete using system analysis theory and developpement*, Proceedings of the 3rd ACF international conference on Sustainable concrete technology and structures in local climate and environnement conditions, Vietnam, 2008.
2. Nguyen Van Hau, Pham Duy Huu, *Application of carbon fiber reinforced polymer for repair and reinforcement of bridges in Vietnam*, Le Annales du BTP (5), tr. 100-106, CH Pháp, 2011.
3. Nguyen Hau, Nicolas Maxime, Pham Duy Huu, *Influence de microbillis de verre de forme sphérique sur les propriétés de pâte de ciment et du mortier*, Colloque International Franconphone NoMaD, CH Pháp, 2012.
4. Phạm Duy Hữu, Vũ Việt Cường, Vương Đặng Lê Mai, Đặng Thị Thanh Lê, *Sử dụng SiO₂ điều chế từ tro trấu để tăng cường độ tuổi sớm cho bê tông nhiều tro bay*, Tạp chí Khoa học GTVT, Số đặc biệt – Tháng 11/2015, 2015.
5. Nguyen Ngoc Lan, Dao Van Dong, Nguyen Mai Lan, Pham Duy Huu, *Investigation of bond between asphalt layers in flexible pavement*, RILEM Book series, CH Pháp, 2016.

6. Pham Duy Huu, Tran The Truyen, Pham Duy Anh, *Some problems concerning concretes used in bridge construction in Viet Nam*, ACF 2016 – Sustainable concrete for now and the future – The 7th international conference of Asian Concrete Federation, Hanoi, Vietnam, 2016.
7. Dang Van Sy, Pham Duy Huu, Tran Viet Hung, *Study on UHPFRC overlay in orthotropic bridge deck in Vietnam*, ACF 2016 – Sustainable concrete for now and the future – The 7th international conference of Asian Concrete Federation, Hanoi, Vietnam, 2016.
8. Pham Duy Huu, Dao Van Dinh, *Determination of chloride diffusion coefficient in concrete using the results of the rapid chloride permeability test*, ACF 2016 – Sustainable concrete for now and the future – The 7th international conference of Asian Concrete Federation, Hanoi, Vietnam, 2016.
9. Phạm Duy Hữu, Nguyễn Lộc Kha, *Nghiên cứu vật liệu chế tạo bê tông cường độ rất cao (UHPC)*, số 7, trang 15-18, Tạp chí GTVT, 2011.
10. Phạm Duy Hữu, Phạm Duy Anh, *Nghiên cứu vật liệu chế tạo bê tông cường độ rất cao*, số 1+2, CĐVN, 2012.
11. Phạm Duy Hữu, *Tăng cường cầu bê tông cốt thép bằng tấm Polyme sợi cacbon (PCSC)*, trang 213, Tạp chí GTVT, 2002.
12. Phạm Duy Hữu, *Thành phần và công nghệ bê tông mác 60-80 từ xi măng PC40 trở lên và muội silic*, trang 328, Tạp chí GTVT, 2002.
13. Phạm Duy Hữu, *Nâng cao tính ổn định của bê tông át phan trong điều kiện khí hậu nóng*, số 1, trang 48, Tạp chí GTVT, 2003.
14. Phạm Duy Hữu, *Nghiên cứu đặc tính cơ học được cải thiện của bê tông cường độ cao*, số 3, trang 46, Tạp chí GTVT, 2003.
15. Phạm Duy Hữu, *Nghiên cứu ảnh hưởng tỷ lệ N/X và hàm lượng muội silic đến chất lượng bê tông cường độ cao*, số 5, trang 69, Tạp chí KH GTVT, 2003.
16. Phạm Duy Hữu, *Nghiên cứu công thức thành phần và khả năng ứng dụng bê tông cường độ cao trong kết cấu cầu đường*, số 6, trang 71, Tạp chí GTVT, 2003.
17. Phạm Duy Hữu, *Những khái quát mới về bê tông mô hình vật liệu và tính toán*, số 11, trang 26, Tạp chí CĐ VN, 2003.

18. Phạm Duy Hữu, *Bê tông cát: đặc tính và ứng dụng*, số 9, trang 50, XDVN, 2003.
19. Phạm Duy Hữu, *Công nghệ bê tông mới trong xây dựng cầu với việc sử dụng bê tông tự đầm*, số 4, trang 21, Tạp chí GTVT, 2004.
20. Phạm Duy Hữu, *Nghiên cứu công nghệ mới và ứng dụng trong cầu thành phố*, số 1, trang 90, Tạp chí GTVT, 2005.

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: **Tiếng Nga và Tiếng Anh**
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: **B**

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)